

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Quang Truyền.**

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông **Lê Công Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NCT**, sinh ngày 15/8/1996, tại Tây Ninh; Nơi thường trú: Nhà số 23, tổ 17, ấp LK, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Cao đài; Giới tính: Nam; Con ông NHV, sinh năm 1976 và bà ĐTTr, sinh năm 1974; Vợ tên LTND, sinh năm 1998; Có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/02/2021, tạm giam ngày 04/3/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NCT là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 25/02/2021 để có ma túy sử dụng, T. đi đến khu vực Bến xe TN thuộc Phường 2, thành phố TN, tỉnh TN gặp một người tên T. (không rõ nhân thân, địa chỉ) mua 01 (Một) bịch ma túy với giá

300.000 đồng, đem về nhà, lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại T. cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 23 giờ ngày 26/02/2021, khi T. đang uống cà phê tại hẻm số 44, đường Trần Phú, thuộc ấp LH, xã TT, thị xã HT, tỉnh TN thì bị Công an thị xã HT bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T. đang mặc 01 (Một) bịch nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.

Tại Kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 01/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong 01 bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2960 gam.

Qua xác minh, T. không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSHT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN đã truy tố bị cáo NCT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T. về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo NCT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo NCT từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên T. không rõ nhân thân, địa chỉ, khi nào làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo T. nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo T. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 26/02/2021 tại hẻm số 44 đường Trần Phú thuộc ấp LH, xã TT, thị xã HT, tỉnh TN, lực lượng Công an thị xã HT, tỉnh TN phát hiện NCT cất giấu trong túi quần trước bên phải đang mặc 01 (Một) bịch ny lon chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy đá (loại Methamphetamine), khối lượng 0,2960 gam, lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với NCT.

Hành vi của bị cáo NCT đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy sẽ làm lây truyền các căn bệnh thế kỷ như HIV và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nhưng bất chấp hậu quả, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T. thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên NVN, Trợ lý giám định NVĐ và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TN là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người tên T. không rõ nhân thân, địa chỉ, khi nào làm rõ, xử lý sau.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo NCT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **NCT 01 (Một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 258/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên NVN, Trợ lý giám định NVĐ và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh;

3. Về án phí: Bị cáo NCT phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh TN.
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND tx. HT.
- CCTHADS tx. HT.
- THA phạt tù.
- Lưu.

Nguyễn Thị Bích Vân